TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- *Số: 241/2022/QĐST - HNGĐ*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** --- *Th- ờng Tín, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 294/2022/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh C, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn An Bình, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Tạ Thị N, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn Giáp Long, xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh C và chị Tạ Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: anh Trần Mạnh C và chị Tạ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Mạnh C và chị Tạ Thị N có 01 con chung là cháu Trần Thùy Dương, sinh ngày 24/9/2018. Anh C, chị N thống nhất thỏa thuận giao

cháu Dương cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Trần Mạnh C tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng do anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0023162 ngày 15/12/2022). Anh C được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *Các đ- ơng sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *L- u hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn